BỘ TÀI CHÍNH **TỔNG CỤC HẢI QUAN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 7689 /TCHQ-GSQL	*Hà Nội, ngày 13 tháng năm 2013*

V/v hướng dẫn thủ tục quản lý, giám sát đối với hàng quá cảnh đóng ghép chung container với hàng xuất khẩu

Kính gửi:
- Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Hải quan tỉnh Bình Phước;
- Cục Hải quan tỉnh Tây Ninh;
- Cục Hải quan tỉnh Long An;
- Cục Hải quan tỉnh An Giang;
- Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp;
- Cục Hải quan tỉnh Kiên Giang;
- Cục Hải quan tỉnh Gia Lai Kon Tum.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 3413/HQHCM-GSQL ngày 30/9/2013 của Cục HQ TP Hồ Chí Minh, công văn số 1068/TC-VP ngày 16/10/2013 của Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn về việc nếu tại trích yếu. Căn cứ quy định tại Điều 241 Luật Thương mại năm 2005 và quy định tại khoản 2 Điều 51 Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan hướng dẫn về thủ tục quản lý, giám sát hàng hóa quá cảnh đóng ghép chung container với hàng hóa xuất khẩu tại kho CFS nằm trong khu vực cảng Cát Lái – TP Hồ Chí Minh như sau:

1. Đối với lô hàng quá cảnh vận chuyển từ Campuchia về Kho CFS tại cảng Cát Lái đóng ghép với hàng hóa xuất khẩu để xuất khẩu ra nước ngoài:

1.1. Chi cục Hải quan Cảng Sài Gòn khu vực I hướng dẫn người khai hải quan hoặc người đại diện:

a) Thực hiện các công việc theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan;

b) Thông báo với Chi cục Hải quan Cảng Sài Gòn khu vực I và doanh nghiệp kinh doanh kho CFS chi tiết về lô hàng quá cảnh sẽ được đóng ghép với hàng xuất khẩu để xuất khẩu ra nước ngoài. Nội dung thông báo gồm: tên hàng, quy cách phẩm chất; lượng hàng; trị giá hàng hóa; số, ngày, tháng, năm tờ khai quá cảnh; số lượng container, số ký hiệu từng container (nếu chuyên chở bằng

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09474645

container); số kiện hàng (nếu không chuyên chở bằng container); tên, số hiệu phương tiện vận tải chuyên chở hàng quá cảnh đóng ghép.

1.2. Chi cục Hải quan Cảng Sài Gòn khu vực I hướng dẫn doanh nghiệp kinh doanh kho CFS:

Trên cơ sở thông báo nêu tại tiết b điểm 1.1 trên đây, trước khi thực hiện việc đóng ghép container, doanh nghiệp kinh doanh kho CFS lập bảng kê hàng đóng ghép container, ghi rõ tên hàng; số lượng; số, ngày, tháng, năm tờ khai quá cảnh; số, ngày, tháng, năm tờ khai xuất khẩu; số lượng container, số ký hiệu từng container dự kiến đóng ghép và thông báo cho Chi cục Hải quan Cảng Sài Gòn khu vực I.

1.3. Công việc của Chi cục Hải quan nơi hàng nhập cảnh:

Thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 1, Điều 6, Mục 2, Phần II Quy trình ban hành kèm Quyết định số 2406/QĐ-TCHQ ngày 04/11/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, điểm 4 bảng tổng hợp ban hành kèm công văn số 7226/TCHQ-GSQL ngày 24/12/2012 của Tổng cục Hải quan.

1.4. Công việc của Chi cục Hải quan Cảng Sài Gòn khu vực I:

Ngoài việc thực hiện hướng dẫn tại khoản 2, Điều 6, Mục 2, Phần II Quy trình ban hành kèm Quyết định số 2406/QĐ-TCHQ ngày 04/11/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, điểm 4 bảng tổng hợp ban hành kèm công văn số 7226/TCHQ-GSQL ngày 24/12/2012 của Tổng cục Hải quan, Chi cục Hải quan Cảng Sài Gòn khu vực I thực hiện:

a) Căn cứ thông báo nêu tại tiết b điểm 1.1, điểm 1.2 trên đây để giám sát các công việc:

a1. Dỡ niêm phong hải quan, niêm phong của hãng vận tải (nếu có). Việc dỡ niêm phong hải quan phải có biên bản theo quy định và lưu bộ hồ sơ hải quan;

a2. Dỡ các lô hàng quá cảnh được đóng ghép đưa vào kho CFS;

a3. Đóng ghép hàng quá cảnh với hàng hóa xuất khẩu đã làm thủ tục hải quan vào container.

b) Thực hiện niêm phong hải quan container sau khi hàng hóa đã được đóng ghép;

c) Thực hiện thủ tục xuất khẩu hàng hóa từ kho CFS ra nước ngoài theo quy định;

d) Lưu hồ sơ hải quan hàng hóa quá cảnh đóng ghép: Ngoài hồ sơ hải quan hàng hóa quá cảnh theo quy định, thực hiện lưu 02 Thông báo nêu tại điểm 1.1, 1.2 nêu trên, biên bản dỡ niêm phong hải quan nêu tại tiết a1 điểm 1.4 nêu trên.

2. Đối với lô hàng quá cảnh vận chuyển từ nước ngoài về Kho CFS tại cảng Cát Lái đóng ghép chung với hàng hóa xuất khẩu để xuất khẩu đi Campuchia :

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09474645

2.1. Chi cục Hải quan Cảng Sài Gòn khu vực I hướng dẫn người khai hải quan hoặc người đại diện:

a) Thực hiện các công việc theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan;

b) Thông báo với Chi cục Hải quan Cảng Sài Gòn khu vực I và doanh nghiệp kinh doanh kho CFS chi tiết về lô hàng quá cảnh sẽ được đóng ghép với hàng xuất khẩu để xuất khẩu đi Campuchia. Nội dung thông báo gồm: tên hàng, quy cách phẩm chất; lượng hàng; trị giá hàng hóa; số, ngày, tháng, năm tờ khai quá cảnh; số lượng container, số ký hiệu từng container (nếu chuyên chở bằng container); số kiện hàng (nếu không chuyên chở bằng container); tên, số hiệu phương tiện vận tải chuyên chở hàng quá cảnh đóng ghép.

2.2. Chi cục Hải quan Cảng Sài Gòn khu vực I hướng dẫn doanh nghiệp kinh doanh kho CFS:

Thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 1.2 trên đây.

2.3. Công việc của Chi cục Hải quan Cảng Sài Gòn khu vực I:

Ngoài việc thực hiện hướng dẫn tại khoản 1, Điều 6, Mục 2, Phần II Quy trình ban hành kèm Quyết định số 2406/QĐ-TCHQ ngày 04/11/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, điểm 4 bảng tổng hợp ban hành kèm công văn số 7226/TCHQ-GSQL ngày 24/12/2012 của Tổng cục Hải quan, Chi cục Hải quan Cảng Sài Gòn khu vực I thực hiện:

a) Căn cứ thông báo nêu tại tiết b điểm 2.1, điểm 2.2 trên đây để giám sát các công việc:

a1. Dỡ niêm phong của hãng vận tải (nếu có);

a2. Dỡ các lô hàng quá cảnh được đóng ghép đưa vào kho CFS;

a3. Đóng ghép hàng quá cảnh với hàng hóa xuất khẩu đã làm thủ tục hải quan vào container;

b) Thực hiện niêm phong hải quan container sau khi hàng hóa đã được đóng ghép;

c) Lập bảng kê danh mục hàng hóa xuất khẩu chuyển cửa khẩu từ Kho CFS ra cửa khẩu xuất theo quy định;

d) Lưu hồ sơ hải quan hàng hóa quá cảnh đóng ghép: Ngoài hồ sơ hải quan hàng hóa quá cảnh theo quy định, thực hiện lưu 02 Thông báo nêu tại điểm 2.1, 2.2 nêu trên.

2.4. Công việc của Chi cục Hải quan nơi hàng xuất cảnh:

a) Đối với hàng quá cảnh đóng ghép container: Thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 2, Điều 6, Mục 2, Phần II Quy trình ban hành kèm Quyết định số 2406/QĐ-TCHQ ngày 04/11/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan,

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09474645

điểm 4 bảng tổng hợp ban hành kèm công văn số 7226/TCHQ-GSQL ngày 24/12/2012 của Tổng cục Hải quan.

b) Đối với hàng hóa xuất khẩu:

Thực hiện thủ tục hải quan theo quy định hiện hành đối với từng loại hình hàng hóa xuất khẩu.

Tổng cục Hải quan hướng dẫn nội dung trên để Cục Hải quan các tỉnh, thành phố biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, Cục Hải quan các tỉnh, thành phố báo cáo Tổng cục Hải quan để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn – 722 Điện Biên Phủ - Q. Bình Thạnh – TP Hồ Chí Minh (thay trả lời);
- Lưu: VT, GSQL (03b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Vũ Ngọc Anh

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn
09474645